TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BÀ RỊA
TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU

Bản án số:38 /2020/HS-ST
Ngày: 19-6-2020

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BÀ RỊA, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà : Bà **Trần Thị Mai**

Các hội thẩm nhân dân: - Ông **Đặng Văn Đê**
- Bà **Nguyễn Thị Thọ**

- Thư ký phiên toà : Bà **Vũ Thị Thảo** – Thư ký TAND thành phố Bà Rịa

- Đại diện VKS ND thành phố Bà Rịa tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Như Điểm** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 38/2020/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2020/QĐXXST-HS ngày 08/6/2020 đối với bị cáo:

HỒ THỊ D; Sinh năm 1992, tại tỉnh Đắk Lắk; HKTT: Ấp S, xã X, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi cư trú; Ấp A, xã N, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Họ tên cha: Không rõ; Họ tên mẹ: Hồ Thị Hoài T, sinh năm 1966; Họ tên chồng: Pan Kế P, sinh năm 1986; Có 01 con, sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 28/02/2020. (Bị cáo có mặt)

NỘI D VỤ ÁN :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

1/ Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/02/2020, tại hẻm số 09, Tổ 6, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phối hợp với Công an phường Long Hương, thành phố Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bắt quả tang Hồ Thị D có hành vi cất

giấu trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) gói nylon hàn kín, bên trong có chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 (một) điện thoại di động có chữ SAMSUNG màu đen, IMEI 1: 358176100263231/01; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72K1-35500 màu trắng- đen; loại Sirius, số khung: RLCS5C6KOGY284951, số máy: 5C6K-284951.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 17 giờ ngày 09/02/2020, Hồ Thị D đi đến khu vực cầu C thuộc xã P, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để mua của một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) 02 (hai) gói ma túy với giá 1.400.000đ (một triệu bốn trăm nghìn đồng) thông qua sự giới thiệu của người tên Hưng (không rõ nhân thân, lai lịch). Sau khi mua được ma túy, D mang về cất giấu ở bụi cây gần chỗ ở. Tối ngày 09/2/2020, D lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số còn lại D tiếp tục để trong gói thuốc giấu lại chỗ cũ. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/02/2020, D lấy hai gói ma túy trên giấu vào hai bao tay và mang vào người rồi điều khiển xe mô tô BKS 72K1-35500 đến nhà một người bạn tên T ở phường L, thành phố B chơi. Khi đi đến khu vực Tổ 6, khu phố H, phường L, thành phố B thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ tang vật như trên. D khai cất giấu số ma túy trên mục đích để sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 102/GĐMT/PC09(Đ2) ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận: "Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu vàng, có hình dấu của Công an phường Long Hương – CATP Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Ngô Quang Hoàng, Hồ Thị D, Nguyễn Văn L, Trương Bá T, Nguyễn Minh T, gửi đến giám định có tổng khối lượng **4,8207 gam,** là ma túy, loại Methamphetamine".

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

3. Cáo trạng của Viện kiểm sát:

Tại bản Bản Cáo trạng số 40/CT-VKSBR ngày 05/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa truy tố bị cáo Hồ Thị D về tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bà Rịa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo D với mức án từ 03 (ba) năm tù đến 04 (bốn); Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; Hoàn trả cho bị cáo 01 ĐTDĐ và 01 xe mô tô vì không liên quan đến việc phạm tội.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: "Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nên bị cáo rất hối hận, xin HĐXX xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để bị cáo sớm được trở về "

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với diễn biến của vụ án đã xảy ra, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ trong vụ án, kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 09 giờ 45 phút ngày 10/02/2020, tại hẻm số 09, tổ 6, khu phố H, phường L, thành phố B, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Hồ Thị D đã có hành vi cất giấu trái phép **4,8207 gam** ma túy, loại **Methamphetamine** nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*** theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; Hành vi của bị cáo không những ảnh hưởng đến đời sống kinh tế trên địa bàn thành phố, làm mất an ninh trật tự tại địa phương mà còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác liên quan đến ma túy. Bị cáo nhận thức rõ việc cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì ham chơi, đua đòi nên bị cáo đã bất chấp pháp luật và dư luận quần chúng lao vào con đường phạm tội, do đó cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định;

- Hoàn trả cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động có chữ SAMSUNG màu đen, IMEI 1: 358176100263231/01, bị cáo dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 72K1-35500 màu trắng – đen, loại xe Sirius, số khung: RLCS5C6KOGY284951, số máy: 5C6K-284951. Qua xác minh và làm việc thể hiện chiếc xe trên do bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1967; HKTT: 5/7B1, tổ 7, ấp A, xã N, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, đứng tên chủ sở hữu. Năm 2019, bị cáo D mua lại chiếc xe của bà L với giá 13.000.000đ (mười ba triệu đồng) nhưng chưa làm thủ tục sang tên chủ sở hữu. Chiếc xe không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo là phù hợp.

[6] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng tên C có hành vi bán ma túy cho Hồ Thị D và đối tượng tên H giới thiệu D mua ma túy của C, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bà Rịa tiếp tục xác minh, khi có kết quả sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí HSST: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Hồ Thị D** phạm tội *"**Tàng trữ trái phép chất ma túy**"*

[2] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS

- Xử phạt bị cáo **Hồ Thị D 03 (ba) năm tù.** Thời hạn tù tính từ **28/02/2020**

[3] Về Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; khoản 1 Điều 47 của BLHS;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư niêm phong vụ số 102 ngày 14/02/2020 do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu niêm phong và đóng dấu;

- Hoàn trả cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động hiệu SAMSUNG màu đen, số Imell 1: 358176100263231/01, số Imell 2: 358177100263239/01; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu trắng đen, biển số 72K1-35500, số máy: 5C6K-284951, số khung: RLCS5C6KOGY284951,

(Toàn bộ vật chứng hiện Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Bà Rịa đang quản lý theo Biên bản Giao nhận vật chứng, tài sản số 57/BB.THA ngày 08/6/2020)

[4] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[5] Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/6/2020) để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Thị Mai

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu(PV27);*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;*
- *VKSND thành phố Bà Rịa;*
- *Công an thành phố Bà Rịa;*
- *Thi hành án dân sự thành phố Bà Rịa;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*